

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

T	Nội dung yêu	Mức độ đáp ứng	
1	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1	Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu	<ul style="list-style-type: none">- Có đặc tính, quy cách và thông số kỹ thuật của hàng hóa, , tiêu chuẩn sản xuất và công nghệ đáp ứng yêu cầu cụ thể tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.- Có bảng tuyên bố đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT. Trong đó phải chỉ rõ tham chiếu đáp ứng các tính năng kỹ thuật tới các tài liệu kỹ thuật, catalogue/Datasheet của hãng sản xuất đối với hàng hóa chào thầu đi kèm E-HSDT	Đạt
		Không đáp ứng nội dung trên.	Không đạt
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	<ul style="list-style-type: none">- Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động.- Có thuyết minh, trình bày các giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa và đào tạo, chuyên giao đầy đủ, chi tiết, hợp lý.	Đạt

T	Nội dung yêu	Mức độ đáp ứng	
		<p>- Không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động hoặc có nhưng không đầy đủ</p> <p>- Không thuyết minh các giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa và đào tạo, chuyển giao hoặc có nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không hợp lý.</p>	Không đạt
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
3.1	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	<p>Nhà thầu có cam kết về dịch vụ bảo hành, bảo trì, công tác hỗ trợ người sử dụng, khắc phục sự cố và thiết bị sau bán hàng đáp ứng yêu cầu về bảo hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật theo quy định của E-HSMT.</p> <p>Thời gian bảo trì và công tác hỗ trợ người sử dụng, khắc phục sự cố trong vòng 24 tiếng kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2	Yêu cầu về Bảo hành	<p>- Hàng hóa có thời gian bảo hành đảm bảo theo Chương V của E HSMT.</p>	Đạt
		<p>- Hàng hóa có thời gian bảo hành không đảm bảo theo Chương V của E HSMT.</p>	Không đạt
4	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
4.1	Đề xuất tiến độ cung cấp và lắp đặt thiết bị	<p>Nhà thầu có đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng ≤ 30 ngày</p>	Đạt
		<p>Nhà thầu có đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng > 30 ngày</p>	Không đạt
5	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu		

T	Nội dung yêu	Mức độ đáp ứng	
	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu (2022, 2023, 2024)	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Đạt
		Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Không đạt